

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 4687 : 1989

**QUẶNG TINH INMENIT – MÁC –
YÊU CẦU KỸ THUẬT**

Inmenite concentrate – Marks – Technical requirements

HÀ NỘI - 2008

Lời nói đầu

TCVN 4687 : 1989 do Viện luyện kim màu - Bộ Cơ khí và luyện kim biên soạn, Vụ kỹ thuật - Bộ Cơ khí và luyện kim đề nghị, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trình duyệt, Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) ban hành.

Tiêu chuẩn này được chuyển đổi năm 2008 từ Tiêu chuẩn Việt Nam cùng số hiệu thành Tiêu chuẩn Quốc gia theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

Quặng tinh Inmenite – Mác –

Yêu cầu kỹ thuật

Inmenite concentrate – Marks – Technical requirements

Tiêu chuẩn này áp dụng cho quặng tinh Inmenit được làm giàu từ quặng sa khoáng bằng phương pháp : tuyển trọng lực, tuyển từ và tuyển điện.

1 Mác

Mác quặng tinh Inmenit được quy định như trong Bảng 1.

Bảng 1

Mác	Tên gọi	Lĩnh vực sử dụng chủ yếu
QT Inmenit - 1	Quặng tinh Inmenit loại 1	Để sản xuất bột màu TiO_2
QT Inmenit - 2	Quặng tinh Inmenit loại 2	Để làm thuốc bọc que hàn

2 Yêu cầu kỹ thuật

2.1 Quặng tinh Inmenit được quy định theo các chỉ tiêu và mức nêu trong Bảng 2.

Bảng 2

Mác	Hàm lượng, TiO_2 không nhỏ hơn	Hàm lượng tạp chất, không lớn hơn							Độ ẩm, không lớn hơn
		SiO_2	P	S	Cl^-	Cr_2O_3	V_2O_5	Sn	
QT Inmenit - 1	50	1	0,03	0,03	-	0,06	0,02	0,10	3
QT Inmenit - 2	45	2	0,03	0,03	0,01	-	-	0,15	3

TCVN 4687 : 1989

2.2 Trong quặng tinh Inmenit không được để lẫn các vật lạ như : giấy, giẻ, gỗ, gạch đá, sỏi cát, mảnh kim loại...

3 Bao bì, ghi nhãn, vận chuyển và bảo quản

3.1 Quặng tinh Inmenit phải được giao hàng thành từng lô, mỗi lô phải có giấy chứng nhận phẩm chất kèm theo. Khối lượng của lô được quy định theo sự thoả thuận giữa các bên liên quan.

3.2 Quặng tinh Inmenit được đóng gói bao PE 1 lớp, ngoài bọc bao dứa. Mỗi bao đựng 40 kg quặng với sai số cho phép về khối lượng là ± 1 kg/bao.

3.3 Nhãn hiệu ghi trên bao phải rõ nét và có ghi :

- Tên cơ sở sản xuất và cơ quan quản lý cấp trên;
- Mác quặng tinh theo TCVN (số hiệu);
- Khối lượng tịnh;
- Khối lượng cả bì.

3.4 Khi bốc dỡ bao quặng phải nhẹ nhàng.

3.5 Bao quặng cần được bảo quản trong kho kín, khô ráo, có bục kê. Bao được xếp thành từng lô, mỗi chõng có không quá 20 bao, xếp cách sàn và tường kho ít nhất 20 cm.

3.6 Bao quặng cần được chuyên chở bằng các phương tiện vận chuyển có che phủ kín, sạch sẽ và khô ráo.

3.7 Trong trường hợp có sự thoả thuận giữa bên giao và bên nhận, quặng tinh Inmenit có thể được vận chuyển trong các thùng chuyên dùng dưới dạng rời.